

Số:53/2024/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 06 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 511/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023, về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị N, sinh năm 2000

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Quang T, sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: đều ở khu 8, xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký tạm trú: đều ở khu 5, xã Kim Đức, TP Việt Trì, Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị N và anh Đỗ Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị Đinh Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Quang Bảo, sinh ngày 13/5/2020, đến khi con chung thành niên. Anh Đỗ Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nhị không yêu cầu.

Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. *Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản, công sức đóng góp:* Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Đinh Thị Nhị xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005692 ngày 20/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị Nhị được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Thi hành án DS TP Việt Trì;
- UBND xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Lương Ngọc Dũng**